Đề thi môn cơ sở: Mon này không khó nhưng muốn điểm cao phải học kĩ slide bài giảng, không đọc tài liêu ngoài quá nhiều. giành thơi gian ôn mon chính.

1. Giải phẫu: 30 câu. Học thuộc cuốn trắc nghiệm 2018, đáp án trên cuốn này không chính xác đâu nha.

cơ thành trong hố nách là gì?

Nền nách chứa thành phần nào: da, mạc

lỗ tam giác vai tam đầu được cấu tạo từ cơ nào.

Thân trên của đám rối cánh tay cấu tạo từ đâu

Động mạch nào đi qua tam giác cánh tay tam đầu

Thành phần đi trong ống cánh tay

Mô tả về động mạch trụ

Lớp giữa ở cẳng tay là cơ nào?

Động mách cho nhánh nào ở dưới cơ ngực bé.

Thành phần đi trong ngăn mạch máu

Cấu tạo của ống cơ khép

Nhánh của động mạch đùi.

Thần kinh mông trên vận động cho cơ nào

Thần kinh mông dưới vận động cho cơ nào

Lớp cơ giữa ở vùng mông

Nhánh của động mạch khoe

Giới hạn trên của trung thất.

Thành phần nào không đi qua rốn phổi

Cấu tạo góc màng phổi

Vị trí DM phổi phải so với khí quản

Thùy giữa phổi P có bao nhiều thùy

Tĩnh mạch nằm ở rãnh gian thất sau của tim

Hạch bách huyết của tim đổ về đâu

Các nhánh của động mạch thân tang

Thành phần nào đi qua mỏm móc tụy

Khe bên trái gan bao gồm?

Nhánh của động mạch mạc treo tràng dưới

Van hậu môn, đường lược là gì

Đoạn sau tụy của động mạch mạc treo tràng trên

2. Sinh di truyền: học thật kĩ slide, làm các câu phả hệ cho quen, môn này khá ngắn và dễ kiếm điểm, không đánh tập trắc nghiệm và bài giảng bên y phạm ngọc thạch nữa.

1 case hồng cầu hình liềm ba mẹ mang gen di họp, tính xác xuất con bị mắc bệnh.

1 case về gen trội trên NST thường

Gen lặn trên NST X có đặc điểm di truyền như thế nào

Không ra di truyền ti thể

Kỹ thuật làm NST đồ

1 case ra nguy cơ cao down trước sinh hỏi làm xet nghiệm nào nhanh nhất FISH

Con có NST đồ nào thì sẩy thai cao nhất : mất 1 NST 16, trisomy 16,22, X

Kĩ thuật Fish nào giúp phân biệt đột biến số lượng NST:sai nhuộm đầu, nhuộm tâm động, nhuộm toàn bộ NST, nhuỗm 1 đoạn nhỏ

Nguyên tác kỹ thuật sanger ddNTP làm codon kết thúc

Hình ảnh nào của sarger là không chấp nhận dc (noise)

Viết cấu tạo nhiễm sắc thể: qh+

Tad DNA poly hoạt động ở nhiệt độ bao nhieu

Gen p53 là gì

Tính nguy cơ cao

miRNA

biện pháp nhắm trúng dích của điều trị ung thứ vú gen giữ cổng là gì

3. Sinh lý: môn này nghe giảng slide là dc, chỉ có phần hô hấp là nên học hết chương do thấy ra mấy câu ứng dụng khá khó
Khi nào hồng cầu tăng

Nơi nào sản sinh hồng cầu nhiều

Chức năng nào không phải của hồng cầu

Tim mạch: tính EF, trường hợp nào cung lượng tim tăng, tiền tải là gì, hậu tải là gì,

Hô hấp: 1 case lúc đấu pao2 là 95 sau đó tụt xuống 75 mmhg hỏi độ bảo hòa oxy giờ khoảng bao nhiều 90%

1 câu hỏi về đường cong bancrok

1 case oxy trong máu dm là 20 ml trong máu tm chỉ còn 4,9 ml hỏi nguyên nhân: cung lượng tim thấp.

Thận:

Tế bào cận cầu thận nằm ở đâu

Chất nào được hấp thu hoàn toàn

Đặc tình của màng thận: ít ảnh hưởng bởi oxe, STM

Thành phần nào không có trong quai henle: mao mạch dd quanh ống

Phần xa hấp thu nước theo cơ chế nào

ống lượn nào thải H+ mạnh nhất

Tiêu hóa:

Dịch tụy bao gồm enz nào

Tế bào ống tụy tiết HCO3 –

Hoạt động hấp thu glucose điều hòa do: Na, insulin

Thành phần của mật không có enz nào: lipase

Nội tiết:

Chức năng của oxytoxin

Hạ đồi tiết hocmon nào

Hệ thần kinh giao cảm

ảnh hưởng giao cảm trên cơ tia

4. Hóa sinh lâm sàng: đọc slide + đánh tập trắc nghiệm hóa sinh là ok rồi.

Số phản ứng oxy hóa khử trong chu trình citric

NL tạo ra từ glucose do chuyen hóa hiểu khi

CO2 đốt ra từ ngtu nào: acetat

Các cơ chất trong chuyển hóa lactate

Chất thể ceton

Thành phần nào bảo vệ tim mạch: HDL

Thành phần gây xơ vữa: VLDL

Cholesterol chứa nhiều trong lipoprtein nào

Tổng hộp Cholesterol được điều hòa do enz nào

Chất nào trong phân làm phân màu vang: sterbilin

Muối mật dc tạo thành từ chất nào: cholesterol

Chất nào không tăng trong máu khi tán huyết: muối mật

Chu trình ure

Emz nào là chuyển hóa chính trong khử amin: Lglu oxidase

Cơ chế ngộ độc chì

Tiền chất tổng hợp purin: ribose 5

Tiền chất tổng hợp thymidin: orotate

1 case về dị tật do thiếu rorotate → hỏi điều trị

Xet nghiệm sai trong ton thương thận cấp: thải Na >10

Xét nghiệm trong HCTH: Ca giam, alb giảm, cả hai

Xét nghiệm trong suy thận mạn: nước tiểu tăng

A case: VG có HBS 2, anti HBS +, anti HBC +: giải thích kq